

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BẾN TRE.

Thành phần phiên họp gồm có:

- Thẩm phán- Chủ trì phiên họp: Bà Trần Thị Vân.
- Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Như Sương- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 07/2024/TLST ngày 06/02/2024 theo Quyết định mở phiên họp số 07/2024/QĐ-TA ngày 15 tháng 02 năm 2024.

Lê Đức L, Giới tính: Nam.

Sinh ngày 16 tháng 5 năm 2000.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 7/12.

Nguyên quán: huyện P, tỉnh Bến Tre.

Hộ khẩu thường trú: ấp AB, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp AB, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: không.

Tiền sự: Ngày 12/10/2023 Lê Đức L bị Công an xã MA, huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng.

Con ông: Lê Văn L và bà Ngô Thị C.

Lê Đức L có mặt.

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn P-Trưởng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Đại diện Viện kiểm sát huyện P tham gia phiên họp: Bà Trần Thị M- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 12/10/2023 Lê Đức L bị Ủy ban nhân dân xã MA, huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 12/10/2023 Ủy ban nhân dân MA ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm kể từ ngày 12/10/2023.

Ngày 21/12/2023, Lê Đức L bị Công an xã MA mời test ma túy, kết quả Lê Đức L dương tính với ma túy tổng hợp (ma túy đá). Ngày 27/12/2023 Công an xã MA đề nghị xác định trình trạng nghiện ma túy đối với Lê Đức L. Ngày 27/12/2023 Trạm Y tế xã MA xác định Lê Đức L nghiện ma túy tổng hợp (ma túy đá). Ngày 01/01/2023

Ủy ban nhân dân xã MA ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết quả xác minh nơi cư trú: Lê Đức L có đăng ký thường trú 39/2 ấp An Bình, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ngày 01/02/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã MA ban hành Thông báo số 71/TB-UBND về việc “Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L”. Ngày 02/01/2024 Ủy ban nhân dân xã MA ban hành Quyết định số 22/QĐ-UBND về việc “Quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Đức L.

Tại bản tường trình ngày 01/02/2024 Lê Đức L khai “... Từ năm 2018 cho đến nay là 6 năm kể từ ngày tôi bắt đầu sử dụng. Trong khoảng thời gian 6 năm thì cũng có lúc tôi đi làm ở TPHCM đến 5-7 tháng khi đi làm thì tôi không sử dụng chỉ về quê tôi mới sử dụng lại và lần cuối cùng tôi sử dụng gần đây nhất là ngày 26-1-2024 loại ma túy tôi sử dụng từ lần đầu cho đến nay là ma túy dạng đá, không sử dụng loại nào khác...”.

Ngày 02/02/2024 Ủy ban nhân dân xã MA chuyển toàn bộ hồ sơ đến Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L.

Ngày 05/02/2024 Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P chuyển toàn bộ hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (xã TX, huyện BT).

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P vẫn giữ quan điểm đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (xã TX, huyện BT) theo quy định.

Tại phiên họp Lê Đức L trình bày ý kiến: Do bạn bè rủ rê nên sử dụng ma túy, thừa nhận việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật. Lê Đức L đồng ý đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Thẩm phán- Chủ trì phiên họp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo qui định của pháp luật từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L là phù hợp với qui định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Lê Đức L có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú ổn định tại số 39/2 ấp An Bình, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ngày 12/10/2023 bị Ủy ban nhân dân xã MA, huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 12/10/2023 Ủy ban nhân dân MA ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm kể từ ngày 12/10/2023.

Ngày 21/12/2023, Lê Đức L bị Công an xã MA mời test ma túy, kết quả Lê Đức L dương tính với ma túy tổng hợp (ma túy đá). Ngày 27/12/2023 Công an xã MA đề nghị xác định trình trạng nghiện ma túy đối với Lê Đức L. Ngày 27/12/2023 Trạm Y tế xã MA xác định Lê Đức L nghiện ma túy tổng hợp (ma túy đá). Ngày 01/01/2023

Ủy ban nhân dân xã MA ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 05/02/2024 Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P chuyển toàn bộ hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh BT (xã T X, huyện BT).

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P vẫn giữ quan điểm đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (xã TX, huyện BT) theo quy định.

Nhận thấy, việc Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Đức L là phù hợp với quy định tại Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Hành vi của Lê Đức L là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến đến chính sách của nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn xâm phạm đến sức khỏe của cộng đồng, làm lây truyền các căn bệnh nguy hiểm mà Nhà nước đang ra sức ngăn chặn, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Đối tượng Lê Đức L biết và nhận thức được ma túy là loại chất độc hại, chất gây nghiện mà Nhà nước nghiêm cấm đồng thời có nhiều biện pháp xử lý rất nghiêm đối với những hành vi vi phạm có liên quan đến ma túy nhưng Lê Đức L vẫn cố ý sử dụng nhiều lần. Lẽ đó, việc áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L là cần thiết để cách ly Lê Đức L khỏi cộng đồng xã hội nhằm giúp Lê Đức L chữa bệnh, lao động, học tập dưới sự quản lý của cơ quan có thẩm quyền giúp cho đối tượng trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho cộng đồng nhất là trong thời điểm hiện nay thường xảy ra các hành vi vi phạm này.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Xét thấy: sau khi xảy ra sự việc Lê Đức L đã tự nguyện khai báo. Tuy nhiên, Lê Đức L đã sử dụng trái phép chất ma túy bị xử phạt hành chính nhưng không sửa đổi mà tiếp tục tái sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp nghiêm khắc tương xứng với hành vi vi phạm mà Lê Đức L đã thực hiện thì mới đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung cho cộng đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 3; điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 9; Điều 10; Điều 95; Điều 96, Điều 105; Điều 106 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Căn cứ Điều 2; Điều 3; Điều 8; Điều 9; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Căn cứ Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

- Căn cứ Điều 40 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Cơ sở tiếp nhận: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre. Địa chỉ: ấp TA, xã TX, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

3. Lê Đức L được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này; Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh Bến Tre được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Cơ quan thi hành quyết định:

Công an huyện P, tỉnh Bến Tre đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre.

Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh Bến Tre phối hợp với Công an huyện P, tỉnh Bến Tre đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre.

Nơi nhận:

- Lê Đức L.
- Công an huyện P.
- Phòng LĐ- TB & XH huyện P.
- Cơ sở Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động Xã hội tỉnh Bến Tre.
- VKSND huyện P.
- UBND xã MA.
- Công an xã MA.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân